

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

Số: **963** /STC-QLGCS
V/v góp ý dự thảo Quyết định
quy định giá dịch vụ thu gom,
vận chuyển rác thải sinh hoạt
trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày 13 tháng 4 năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị.

Thực hiện công văn số 4214/UBND-TCTM ngày 15/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng, thẩm định và ban hành giá dịch vụ quy định tại Luật phí và lệ phí.

Ngày 20/10/2016, Sở Tài chính có công văn số 2447/STC-VGCS về việc xây dựng phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước gửi Công ty Công trình Đô thị thành phố Mỹ Tho và Công ty CP Công trình Đô thị Gò Công.

Trên cơ sở biên bản họp ngày 17/02/2017, ngày 23/11/2017 về việc xem xét phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và biên bản họp ngày 25/01/2018 về việc thẩm định phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho có công văn số 25/CV-CTĐT ngày 22/02/2018 về việc hoàn chỉnh Tờ trình giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt kèm theo Tờ trình số 01/TTr-CTĐT ngày 22/02/2018 về việc xây dựng giá dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn thành phố Mỹ Tho và Công ty CP Công trình đô thị Gò Công có Tờ trình số 05/TTr-CTĐT ngày 29/3/2018 về việc xây dựng giá dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Trên cơ sở phương án giá của Công ty Công trình Đô thị thành phố Mỹ Tho và Công ty CP Công trình Đô thị Gò Công, Sở Tài chính xây dựng dự thảo Quyết định quy định giá dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Sở Tài chính đề nghị các đơn vị, địa phương có ý kiến đóng góp dự thảo Tờ trình và Quyết định quy định giá dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang bằng văn bản gửi về Sở Tài chính trước ngày **10/5/2018**, đồng thời gửi file mềm qua mail vatgiacongsantg@gmail.com để Sở Tài chính tổng hợp gửi Sở Tư pháp thẩm định trước khi trình UBND tỉnh ban hành.

Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của quý cơ quan. / *kh*
(Đính kèm: dự thảo Tờ trình và Quyết định của UBND tỉnh).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công thông tin điện tử tỉnh TG (đăng website);
- Đăng website Sở Tài chính;
- Lưu: VT, VGCS (Thẩm) 60b. *mm*

**KT GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

kh

Trần Văn Hùng

UBND TỈNH TIỀN GIANG
SỞ TÀI CHÍNH

Số: /TTTr-STC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tiền Giang, ngày tháng năm 2018

(Dự thảo 1)

TỜ TRÌNH

**Về việc ban hành Quyết định quy định mức giá
dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư
bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH:

Kể từ ngày 01/01/2017, theo Luật phí và lệ phí có 09 dịch vụ chuyển từ phí sang giá dịch vụ do Nhà nước định giá, trong đó có giá dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Để triển khai thực hiện cơ chế quản lý đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang cơ chế giá thị trường theo Luật phí, lệ phí, Chính phủ ban hành Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá hướng dẫn xây dựng phương án giá đối với các dịch vụ chuyển từ phí sang cơ chế giá thị trường.

Tại tiết i, điểm 4, khoản 7, Điều 1 Nghị định số 149/2016/NĐ-CP, Chính phủ giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

Theo quy định tại khoản 8, Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp thì: *“Vốn nhà nước tại doanh nghiệp bao gồm vốn từ ngân sách nhà nước, vốn tiếp nhận có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước, vốn từ quỹ đầu tư phát triển tại doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp; vốn tín dụng do Chính phủ bảo lãnh, vốn tín dụng đầu tư phát triển của Nhà nước và vốn khác được Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp”*; Đồng thời, tại khoản 9, Điều 3 quy định: *“Vốn của doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ bao gồm vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp và vốn do doanh nghiệp huy động”*.

Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho (nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ) và Công ty CP Công trình đô thị Gò Công (nhà nước sở hữu 51% vốn điều lệ) được xác định là đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước. Do đó, giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt thuộc thẩm quyền quy định giá của UBND tỉnh Tiền Giang.

Như vậy, căn cứ quy định của Luật giá; Luật Ngân sách nhà nước; Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh tại doanh nghiệp, việc ban hành Quyết định mới quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang là cần thiết, phù hợp với quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn cũng như điều kiện phát triển kinh tế - xã hội hiện nay của địa phương.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO VIỆC XÂY DỰNG DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Mục đích

Triển khai thực hiện Luật phí và lệ phí, Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá, Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

2. Quan điểm chỉ đạo

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại công văn số 4214/UBND-TCTM ngày 15/9/2016 về việc xây dựng, thẩm định và ban hành giá dịch vụ quy định tại Luật phí và lệ phí, trong đó Ủy ban nhân dân tỉnh giao các sở, ngành theo chức năng của từng cơ quan quản lý sản phẩm, dịch vụ để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, thẩm định phương án giá và trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành giá các dịch vụ chuyển từ phí sang giá thuộc thẩm quyền định giá của địa phương.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Sở Tài chính xây dựng quy trình xây dựng dự thảo văn bản theo các bước sau:

Bước 1: căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ, Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính và các văn bản hướng dẫn có liên quan, Sở Tài chính phối hợp Sở Xây dựng và các đơn vị có liên quan chuẩn bị hồ sơ dự thảo Quyết định đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Bước 2: tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, tổ chức có liên quan và lấy ý kiến người dân (đối tượng tác động).

Bước 3: tổng hợp và nghiên cứu, tiếp thu, giải trình các ý kiến góp ý.

Bước 4: hoàn chỉnh hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định.

Bước 5: nghiên cứu, tiếp thu, giải trình, phản hồi ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp.

Bước 6: trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Bố cục

Dự thảo Quyết định quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang gồm 4 Điều:

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

Điều 2. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

Điều 3. Quản lý, sử dụng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

2. Các nội dung cơ bản:

a) Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (chưa bao gồm chi phí xử lý rác đảm bảo tiêu chuẩn môi trường).

b) Đối tượng áp dụng:

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Cá nhân, hộ gia đình, đơn vị hành chính, sự nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn nơi có tổ chức hoạt động thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt.

c) Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang:

Phương án giá do Công ty TNHH MTV Công trình đô thị Mỹ Tho và Công ty CP Công trình đô thị Gò Công xây dựng trên cơ sở Quyết định số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014 của Bộ Xây dựng về việc công bố định mức dự toán thu gom vận chuyển và xử lý chất thải rắn đô thị; Thông tư số 26/2015/IT-BLĐTĐBXH ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm, dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước và Thông tư số 14/2017/TT-BXD ngày 28/12/2017 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị, trên cơ sở Quyết định phê duyệt phương án giá dịch vụ, thu gom vận chuyển rác thải sinh hoạt được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Tiền Giang của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh mức giá tối đa đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt, cụ thể như sau:

TT	Đối tượng	Mức giá tối đa
1.	Cá nhân, hộ gia đình	20.000 đồng/hộ/tháng
2.	Nhà trọ	15.000 đồng/phòng/tháng
3.	Hộ kinh doanh cá thể (không bao gồm vựa rau quả, trái cây)	30.000 đồng/hộ/tháng
4.	Trường học, nhà trẻ, trụ sở làm việc của các doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, công an, quân đội	140.000 đồng/đơn vị/tháng
5.	Cửa hàng, khách sạn, kinh doanh ăn uống, nhà máy, bệnh viện, cơ sở sản xuất (bao gồm vựa rau quả, trái cây), chợ, nhà ga, bến tàu, bến xe và công trình xây dựng	182.000 đồng/tán hoặc 76.000 đồng/m ³ rác

Giá dịch vụ nêu trên đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp một đối tượng áp dụng nhiều mức thu thì chỉ thu mức giá cao nhất.

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh tự quyết định mức giá dịch vụ do đơn vị cung cấp nhưng mức giá không vượt mức giá tối đa nêu trên; đồng thời thực hiện nghiêm yết, thông báo giá theo đúng quy định của Luật giá và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

d) Quản lý, sử dụng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt

Các đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt quản lý và sử dụng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt theo quy định của Luật thuế và các quy định hiện hành. Đồng thời khi thu tiền dịch vụ, đơn vị cung cấp dịch vụ phải cung cấp hóa đơn theo quy định của Bộ Tài chính.

Kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm: - Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp;

- Báo cáo đóng góp dự thảo Tờ trình)

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Lưu: VT, VGCS (Thăm) 03b.

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2018/QĐ-UBND

Tiền Giang, ngày tháng năm

(Dự thảo 1)

QUYẾT ĐỊNH

Quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang (chưa bao gồm chi phí xử lý rác đảm bảo tiêu chuẩn môi trường).

2. Đối tượng áp dụng:

Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang.

Cá nhân, hộ gia đình, đơn vị hành chính, sự nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn nơi có tổ chức hoạt động thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt.

Điều 2. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Tiền Giang

1. Giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt:

TT	Đối tượng	Mức giá tối đa
1.	Cá nhân, hộ gia đình	20.000 đồng/hộ/tháng
2.	Nhà trọ	15.000 đồng/phòng/tháng
3.	Hộ kinh doanh cá thể (không bao gồm vựa rau quả, trái cây)	30.000 đồng/hộ/tháng
4.	Trường học, nhà trẻ, trụ sở làm việc của các doanh nghiệp, cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, công an, quân đội	140.000 đồng/đơn vị/tháng
5.	Cửa hàng, khách sạn, kinh doanh ăn uống, nhà máy, bệnh viện, cơ sở sản xuất (bao gồm vựa rau quả, trái cây), chợ, nhà ga, bến tàu, bến xe và công trình xây dựng	182.000 đồng/tấn hoặc 76.000 đồng/m ³ rác

2. Giá dịch vụ quy định tại khoản 1, Điều 2 Quyết định này đã bao gồm thuế giá trị gia tăng. Trường hợp một đối tượng áp dụng nhiều mức thu thì chỉ thu mức giá cao nhất.

3. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt tự quyết định mức giá dịch vụ do đơn vị cung cấp nhưng mức giá không vượt mức giá tối đa theo quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quyết định này.

Điều 3. Quản lý, sử dụng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt

1. Các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt có trách nhiệm ký hợp đồng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt với cá nhân, hộ gia đình, đơn vị hành chính, sự nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh có nhu cầu sử dụng dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt với mức giá không vượt mức giá tối đa theo quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quyết định này.

2. Khi tổ chức thu tiền dịch vụ theo hợp đồng đã ký, các doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt phải sử dụng hóa đơn theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.

3. Số tiền thu được là doanh thu của đơn vị cung cấp dịch vụ; đơn vị cung cấp dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt phải đăng ký, kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế quản lý theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành, cụ thể như sau:

a) Đăng ký thuế với cơ quan thuế theo quy định của pháp luật về quản lý thuế;

b) Kê khai, nộp thuế theo quy định của Luật thuế và thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan.

4. Đơn vị thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt có trách nhiệm niêm yết giá, thông báo giá dịch vụ cho đối tượng có nhu cầu sử dụng dịch vụ thu gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt và thu giá dịch vụ theo đúng giá niêm yết.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Gò Công, thị xã Cai Lậy, thành phố Mỹ Tho; các tổ chức, cá nhân tổ chức dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt và các đối tượng có nhu cầu sử dụng dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 06 năm 2018.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 29/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang quy định về mức thu phí vệ sinh trên địa bàn tỉnh Tiền Giang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh, MTTQ tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TP.MT, TX.GC, TX.CL;
- VPUB: LĐVP, các phòng NC;
- Website tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, P.NCTH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**